

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo cáo trạng số 190/CT-VKS-P1 ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An thì bị cáo Lô Văn V đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và bị truy tố theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Lô Văn V đã thừa nhận có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với các tình tiết như nội dung bản cáo trạng đã nêu, cụ thể là: Vào khoảng 11 giờ, ngày 31/7/2018, Lô Văn V điều khiển xe máy đến nhà ông Và Giống Q ở bản H, xã HT, huyện KS, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy. Đến nhà ông Và Giống Q, Lô Văn V đã mua của ông Và Giống Q 01 (một) gói hêrôin và 01 (một) viên ma túy tổng hợp với giá 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng), mua xong Lô Văn V lấy gói hêrôin bỏ xuống tấm gỗ cạnh chỗ mình ngồi, lúc này có Lô Văn K (sinh năm 1994, trú tại bản T, xã HT, huyện KS, tỉnh Nghệ An) cũng đến hỏi Và Giống Q để mua ma túy. Và Giống Q cầm tiền của Lô Văn K rồi đi xuống bếp, lúc này Lô Văn V lấy viên ma túy tổng hợp ra cùng Lô Văn K sử dụng, vừa sử dụng xong thì bị bắt quả tang thu giữ của Lô Văn V gói hêrôin vừa mua của Và Giống Q, 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, BKS: 37K1.065 là phương tiện bị cáo đã sử dụng để đi mua ma túy, không thu giữ của đối tượng Lô Văn K tang vật, tài liệu gì. Quá trình tiến hành bắt giữ, lợi sơ hở đối tượng Và Giống Q đã trốn thoát.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 10 giờ 15 phút ngày 01/8/2018 đã xác định: Số chất màu trắng (nghỉ là hêrôin) thu giữ của Lô Văn V có khối lượng 1,1g (Một phẩy một gam). Hội đồng niêm phong đã tiến hành trích mẫu gửi đi giám định.

Tại kết luận giám định số 994/KL- PC54(MT) ngày 06/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Mẫu chất màu trắng ghi thu của Lô Văn V gửi tới giám định là ma túy (hêrôin).

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Lô Văn V mức án từ 16 (Mười sáu) đến 20 (Hai mươi) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định.

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Bị cáo tuổi đời còn trẻ, trình độ dân trí thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế, là người dân tộc thiểu số, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo có tội, mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Lô Văn V tại phiên tòa hôm nay cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ tài liệu khác có tại hồ sơ, như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 31/7/2018, Lô Văn V đã có hành vi cất giấu và tàng trữ 1,1g (Một phẩy một gam) hêrôin với mục đích sử dụng. Vì vậy, hành vi đó của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: *“Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

a)

c) Hêrôin có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam .”

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Khi phạm tội bị cáo cũng nhận thức được ma túy là chất Nhà nước cấm, vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế - xã hội cũng như sức khỏe của con người, là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật đề tàng trữ trái phép làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng thấy nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Hình phạt bổ sung: Thấy rằng bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Đối với đối tượng Và Giống Q đã bán hêrôin cho bị cáo, hiện đã bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã tách vụ án và đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào có kết quả sẽ được xử lý. Đối với đối tượng tên Lô Văn K do chưa mua được ma túy từ Và Giống Q nên không có căn cứ để xử lý.

[5] Vật chứng vụ án: Số hêrôin đã thu giữ của bị cáo, sau khi trích trích mẫu gửi đi giám định thì số còn lại là 0,95g (Không phẩy chín mươi lăm gam), đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu để tiêu hủy. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, BKS: 37K1.065 mà Lô Văn V sử dụng làm phương tiện để đi mua ma túy, quá trình điều tra đã chứng minh được đó là tài sản chung của gia đình bị cáo, việc bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy các thành viên khác trong gia đình không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình bị cáo, đại diện là chị Vọng Thị B (vợ của bị cáo) là đúng quy định của pháp luật. Sau khi được nhận lại tài sản, chị Vọng Thị B không có yêu cầu gì nên Tòa miễn xét.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh và mức hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Tuyên bố bị cáo Lô Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Lô Văn V 17 (Mười bảy) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 31/7/2018).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu hủy 01 (Một) bao bì thư bưu điện được dán kín, ở mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và Lô Văn V, bên trong chứa 0,95g (Không phẩy chín mươi lăm gam) hêrôin thu giữ của bị cáo. Vật chứng đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 10 giờ 00 phút ngày 14/11/2018.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lô Văn V phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên

án sơ thẩm (ngày 21/11/2018). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Công an huyện Kỳ Sơn;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Hữu Lộc